TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2025/HS-ST
Ngày: 23/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Đăng Vương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Khắc Chương**

Bà **Đinh Thị Phúc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vy Trần Bảo Phương** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: ông **Nguyễn Thành Tân** – Kiểm sát viên.

Ngày 23/4/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Phước L**, giới tính: Nam; sinh năm 2002, nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Hẻm B đường T, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên cha: không rõ; họ tên mẹ: Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1972. Tiền án, tiền sự: không.

(*Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2024 đến ngày 23/12/2024, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa).*

*** Bị hại:** Anh Phạm Văn H, sinh năm 2004. Trú tại: Số B, thôn L, xã P, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Bà Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1972. Trú tại: Hẻm A đường T, tổ B, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13h ngày 14/12/2024 Hoàng Phước L điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave S biển số 49E1-29321 đến ngã ba giao nhau giữa đường Đường N và đường Q, thị trấn L, huyện Đ và để xe ở đây. Sau đó L đi bộ qua đường vào tiệm điện thoại T, địa chỉ: Số D đường Q, thị trấn L, huyện Đ. Khi vào tiệm, L hỏi nhân viên cửa hàng "ở đây có Iphone 14 Promax hay không" thì nam nhân viên đưa 02 điện thoại Iphone 14 Promax màu tím và giới thiệu 1 bản 128GB và 1 bản 256GB, sau đó L chốt điện thoại bản 256GB và ngồi coi điện thoại này. Sau đó có 01 khách đến lấy điện thoại, nhân viên cửa hàng quay người vào lấy điện thoại cho khách lúc đó L cầm điện thoại và

chạy nhanh qua đường chỗ để xe máy rồi lên xe chạy về phòng trọ địa chỉ Số E đường N, thị trấn L, huyện Đ cất giấu điện thoại. Qua đơn trình báo của chủ tiệm điện thoại, đến khoảng 18h cùng ngày L bị cơ quan công an phát hiện và thu giữ điện thoại nêu trên. Quá trình điều tra Hoàng Phước L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được. Theo Kết luận định giá tài sản số 139/KL – HĐĐGTS ngày 20/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: điện thoại 14 Promax màu tím 256 Gb mua năm 2024 đã qua sử dụng là 19.333.000đồng.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ và trả lại điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, số IMEI 356200542925322 cho chủ sở hữu là Phạm Văn H; trả lại xe mô tô Wave S màu xanh đen, biển số 49E1-29321cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị Thu H. Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 quần dài màu đen, 01 áo khoác nỉ màu xám là tài sản mà bị cáo đội, mặc, sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ quản lý chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSĐT ngày 27/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Hoàng Phước L về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Phước L từ 12 tháng – 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Cướp giật tài sản". Về xử lý vật chứng đề nghị giải quyết theo quy định của pháp pháp luật.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố và các lời khai tại cơ quan điều tra đã khai. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa bị hại là anh Phạm Văn H vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về vấn đề dân sự. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên toà hôm nay bị cáo Hoàng Phước L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng

cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 13h ngày 14/12/2024, tại tiệm điện thoại T, địa chỉ: Số D đường Q, thị trấn L, huyện Đ, Hoàng Phước L đã dùng thủ đoạn gian dối giả vờ hỏi mua điện thoại, sau đó L đã lợi dụng lúc chủ sở hữu quay vào trong lấy điện thoại cho khách, L đã nhanh chóng tẩu thoát cùng với tài sản chiếm đoạt là điện thoại Iphone 14 Promax màu tím. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 19.333.000đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự. Như vậy cáo trạng số 83/CT-VKSĐT ngày 27/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố đối với bị cáo Hoàng Phước L là hoàn toàn phù hợp, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo: Bị cáo là dân địa phương, có ông ngoại là Hoàng Văn T là người có công cách mạng được tặng huy hiệu 30 năm tuổi Đảng. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho người bị hại và bị hại đã bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy khi lượng hình cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo. Xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng, bản thân bị cáo vào năm 2019 bị tai nạn giao thông phải mổ sọ lấy máu tụ và hiện còn di chứng thần kinh nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo để bị cáo có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 01 chiếc điện thoại Iphone 14 Promax màu tím, số IMEI 356200542925322, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phạm Văn H, quá trình điều tra anh H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết; đối với xe mô tô Wave S màu xanh đen, biển số 49E1-29321 cho chủ sở hữu là bà Hoàng Thị Thu H khi giao xe cho bị cáo sử dụng bà Hoàng Thị Thu H không biết bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Hoàng Thị Thu H là phù hợp, đúng pháp luật. Đối với 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 quần dài màu đen, 01 áo khoác nỉ màu xám không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. *(Hiện các tài sản này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2025).*

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố bị cáo **Hoàng Phước L** phạm tội *"Cướp giật tài sản"*;

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Hoàng Phước L** 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 23/4/2025).

Giao bị cáo Hoàng Phước L cho UBND thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương theo dõi, giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2/ **Về xử lý vật chứng**: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu đen, 01 quần dài màu đen, 01 áo khoác nỉ màu xám.

(Hiện vật chứng này đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/3/2025).

3/ **Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Phước L phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo; riêng bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh, VKSND tỉnh
- Cơ quan THAHS CA tỉnh
- VKS huyện,
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo
- Người tham gia tố tụng
- Hồ sơ THA
- Lưu HS, AV

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Đăng Vương